

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 368/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vinh, ngày 18 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đắc T và chị Bùi Thị G về ly hôn và nuôi con chung.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2022 về yêu cầu ly hôn và nuôi con chung của anh Nguyễn Đắc T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/10/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Đắc T, sinh năm 1985; Địa chỉ: khối 67, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Chị Bùi Thị G, sinh năm 1991; Địa chỉ: khối 67, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/10/2022 có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/10/2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đắc T và chị Bùi Thị G

- Về quan hệ con chung: quá trình chung sống anh Nguyễn Đắc T và chị Bùi Thị G có 02 con chung là Nguyễn Đắc Bảo H, sinh ngày 11/5/2011 và Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 20/10/2017. Ly hôn, anh T và chị G thống nhất giao cả 02 con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Chị G có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 12/2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (mỗi con chung 1.500.000 đồng/tháng).

Chị G có quyền đi lại thăm nom con chung; anh T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị G trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP.Vinh
- THADS TP.Vinh
- UBND phường H, TP V
- tỉnh Nghệ An
- (ĐKKH số 64 ngày 13/12/2010)
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhung